

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 15 THÁNG 10 NĂM 2025**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:**

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	43.321.553	2.506.498	12.000	24.000
2	Pmax (MW)	2195,4	350,5	0,500	1,000
3	Pmin (MW)	1613,6	0	0,000	0,000

**II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:**

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

**III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:**

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 15/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

**IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:**

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	<b>LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
1	15-10-25	08h00	15-10-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ ngay các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	15-10-25	19h00	15-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
3	15-10-25	09h00	15-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	15-10-25	09h00	15-10-25	16h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack N-1, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng họp bộ. - Vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang, xịt thuốc diệt cỏ xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh thiết bị PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
5	15-10-25	08h00	15-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41 trong phòng họp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
6	15-10-25	07h00	15-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1)	- XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh) - TTTN Điện Tây Ninh	Ngăn TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	Ngăn TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	- Thí nghiệm CBM năm 2025 cấp ngầm TD42, T402 và MBA TD42 trạm 110kV Suối Dộp - Tháo lắp, vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị ngăn TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	Thí nghiệm CBM cấp ngầm, MBA TD năm 2025 và tháo lắp vệ sinh bảo dưỡng thiết bị ngăn TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	0	Ngăn TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	- Cắt điện, cô lập TD42 và T402 trạm 110kV Suối Dộp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Chuyển sang nguồn điện từ dùng TD41 nếu đang sử dụng TD42.
7	15-10-25	18h00	15-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

8	15-10-25	07h00	15-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng, đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng	Từ trụ 5A đến trụ 102B	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	15-10-25	07h00	15-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 03 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
1	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/17 đến trụ 53/117/10/52/17/16 Lái Mai tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/17 đến trụ 53/117/10/52/17/16 nhánh rẽ 12,7kV Lái Mai tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/117/10/52/17 đến trụ 53/117/10/52/17/16 Lái Mai tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 Áp A4-4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-4 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/117/10/52/48 đến trụ 53/117/10/52/48/13 Áp A4-4 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/48B đến trụ 53/117/10/52/48B/12 Áp A4-5 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/48B đến trụ 53/117/10/52/48B/12 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-5 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/117/10/52/48B đến trụ 53/117/10/52/48B/12 Áp A4-5 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/20 Áp A4-2 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4-2 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/117/10/52/38 đến trụ 53/117/10/52/38/20 Áp A4-2 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 53/142/33/10 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Trạm 75kVA trụ 53/142/33/10 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 75kVA trụ 53/142/33/10 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/33/32 Phước Dân 11 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/33/32 Phước Dân 11 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/142/33/32 Phước Dân 11 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Áp A5 - 6 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Áp A5 - 6 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 50kVA trụ 53/142/6/17/12 Áp A5 - 6 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 53/115 Phước Chi 18 tuyến 480BC	Trạm 250kVA trụ 53/115 Phước Chi 18 tuyến 480BC	Cần pha hạ áp trạm 250kVA trụ 53/115 Phước Chi 18 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

9	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 281B/5/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Từ trụ 281B/3 đến trụ 281B/5/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 281B/3 đến trụ 281B/5/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 303 đến trụ 305, từ trụ 305 đến trụ 305/20b/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 303 đến trụ 305, từ trụ 305 đến trụ 305/20b/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	15-10-25	08h00	15-10-25	13h30	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 141B Ninh Bình-H tuyến 471HT, 477HT	Trạm 75kVA trụ 141B Ninh Bình- H tuyến 471HT, 477HT	Thay MBA 75kVA và đồng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 141B Ninh Bình-H tuyến 471HT, 477HT	Sửa chữa thường xuyên	5	Khu phố Ninh Lộc, Ninh Bình phường Ninh Thạnh.	Cắt FCO và tháo hotline trạm trụ 141B Ninh Bình-H tuyến 471HT, 477HT	57	0,3429	0,0010	0,0175	0,0001	0,057	314
12	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 28 đến trụ 55, từ trụ 32B/17 đến trụ 32B/21 Ninh Hòa tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 28 đến trụ 55, từ trụ 32B/17 đến trụ 32B/21 Ninh Hòa tuyến 471HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
13	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471PDC	Trụ hạ áp 270/7B/3/6p tuyến 471PDC	Dựng trụ hạ áp, sang lưới sang thùng điện kế từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ trụ hạ áp 270/7B/3/6p tuyến 471PDC	Chiết tính số 114 khách hàng Lê Văn Ôm	3	Khu phố Trâm Vàng 3 phường Gò Dầu	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 270/7B/3 Xóm Đồng 18 tuyến 471PDC	54	0,4142	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500
14	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 270/7B/1 Xóm Đồng tuyến 471PDC	Từ trụ 270/7B/1 đến trụ 270/7B/18 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 270/7B/1 đến trụ 270/7B/18 tuyến 471PDC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TD	Từ trụ 54/77 đến trụ 54/77/33, từ trụ 54/77/12 đến trụ 54/77/12/14, từ trụ 54/77/12/7 đến trụ 54/77/12/7/5 tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 54/77 đến trụ 54/77/33, từ trụ 54/77/12 đến trụ 54/77/12/14, từ trụ 54/77/12/7 đến trụ 54/77/12/7/5 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trương Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bẻ, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH XL Vinh Phúc	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 299B/1A đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 299B/1A đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Dựng trụ, đổ bê tông, lắp xà, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 299B/1A đến trụ 299B/10A Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	ĐTXD BS 2025	14	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	Cắt LBFCO trụ 299B Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	243	2,0802	0,0043	0,1082	0,0002	0,151	1.209

19	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91/9P đến trụ 91/14P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 91/9P đến trụ 91/14P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 91/9P đến trụ 91/14P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
20	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên; Công ty TNHH lắp đặt cơ điện Vinh Phúc	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 212/1 áp 4 tuyến 474TBI	Từ trụ 212/1 đến trụ 212/16/7 tuyến 474TBI	Trồng trụ trung áp xen lưới, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 212/1 đến trụ 212/16/7, lắp đặt MBA 250kVA trụ 212/16 tuyến 474TBI	Đầu tư xây dựng	12	Áp 4 xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 212/1 và tháo hotline trụ 212 áp 4 tuyến 474TBI	552	7,3497	0,0136	0,2763	0,0005	0,412	3.704		
21	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/118B/1 Sóc Thiết tuyến 475TBI	Trụ 104/118B/6T, từ trụ 104/118B/2 đến trụ 104/118B/12P tuyến 475TBI	Thu hồi trạm biến áp không mang điện trụ 104/118B/6T, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 104/118B/2 đến trụ 104/118B/12P tuyến 475TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Hòa Đông B xã Phước Vinh	Cắt 3LBFCO trụ 104/118B/1 Sóc Thiết tuyến 475TBI	300	3,9944	0,0074	0,1502	0,0003	0,137	1.235		
22	15-10-25	08h00	15-10-25	09h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thạnh Hiệp, xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Thạnh Hiệp 2A trụ 85/94B/50 tuyến 474TH	9	0,0200	0,0002	0,0008	0,0000	0,034	51		
23	15-10-25	07h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
24	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
25	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
26	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 135 đến trụ 279 tuyến 471SD	Từ trụ 135 đến trụ 279 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 135 đến trụ 279 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

27	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 242/24/1 đến trụ 242/24/13, từ trụ 242/24/5 đến trụ 242/24/5/3 tuyến 471SD	Từ trụ 242/24/1 đến trụ 242/24/13, từ trụ 242/24/5 đến trụ 242/24/5/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 242/24/1 đến trụ 242/24/13, từ trụ 242/24/5 đến trụ 242/24/5/3 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/21P, từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/20T/1 tuyến 471SD	Từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/21P, từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/20T/1 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/21P, từ trụ 242/30 đến trụ 242/30/20T/1 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	15-10-25	08h00	15-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/14A đến trụ 53/28/6/14A/7/14 tuyến 474SD	Trụ 53/28/6/14A/7/10 , 53/28/6/14A/7/11 tuyến 474SD	Nối lại dây tiếp địa bị đứt trụ 53/28/6/14A/7/10, 53/28/6/14A/7/11 tuyến 474SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	15-10-25	08h00	15-10-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/28/6/18B đến trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Nối lại dây tiếp địa bị đứt trụ 53/28/6/18B/12 tuyến 474SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	15-10-25	13h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 60/4 đến trụ 60/4/13P tuyến 473SD	Trụ 60/4/13P tuyến 473SD	Nối lại dây tiếp địa bị đứt trụ 60/4/13P tuyến 473SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	15-10-25	13h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 40 đến trụ 299 tuyến 478SD	Trụ 63 tuyến 478SD	Nối lại dây tiếp địa bị đứt trụ 63 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	15-10-25	13h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 72B đến trụ 72B/8 tuyến 472SD	Trụ 72B/4 tuyến 472SD	Nối lại dây tiếp địa bị đứt trụ 72B/4 tuyến 472SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
<b>C. HOTLINE</b>																				
Không có																				

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán vật (đơn vị tiền)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
Không có																					
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Trạm 50kVA trụ 234/32 Suối Đá 8 tuyến 471HT	Tại trụ 234/32b Phước Ninh tuyến 471HT.	Sang lưới hạ áp, sang thùng điện kế, cáp muller, kéo dây sau điện kế khách hàng tại trụ 234/32b Phước Ninh tuyến 471HT.	Chiết tính số 131/CT-DDMC- KT ngày 30/9/2025	3	Áp Tân Định 1 xã Dương Minh Châu	Cắt CB trạm 50kVA trụ 234/32 Suối Đá 8 tuyến 471HT.	47	0,4669	0,0009	0,0235	0,0000	0,034	306	
<b>C. HOTLINE</b>																					
1	15-10-25	08h00	15-10-25	11h30	Đội QLD Dương Mình Châu	TT TND Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT.	Tại trụ 234/32b Phước Ninh tuyến 471HT.	Di dời trụ hạ thế theo yêu cầu của khách hàng (trụ BTLT 8,5m) tại trụ 234/32b Phước Ninh tuyến 471HT.	Chiết tính số 131/CT-DDMC- KT ngày 30/9/2025	90	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC471HT. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT. - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	15-10-25	07h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH Lê Quốc Vinh	Đường dây 22kV từ trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH đến trụ 237 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH đến trụ 237 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Dựng trụ, đổ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 207 Phạm Hùng tuyến 477LH đến trụ 237 Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Công trình đi dờ mở rộng đường của Ban QLDA khu vực 2	0	Khu phố Long Yên, Bến Kéo phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 207, DS trụ 206B Long Bình tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 209, DS trụ 209B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH - Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Đảm bảo cấp điện Đại hội Mặt Trận Tổ Quốc phường Hòa Thành ngày 15/10/2025					
2	15-10-25	08h30	15-10-25	10h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV từ 25/38/1 Thanh Tân tuyến 473CM	Tại Recloser trụ 25/38/1B Thanh Tân tuyến 473CM	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 25/38/1B Thanh Tân tuyến 473CM	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 25/38/1 đường 785 tuyến 473CM - Cắt DS trụ 25/38/2 đường 785 tuyến 473CM	Do thay đổi kế hoạch công tác					
3	15-10-25	10h30	15-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV từ 25/45/1 Thanh Tân tuyến 473CM	Tại LBS trụ 25/38/45B Thanh Hiệp tuyến 473CM	Thí nghiệm CBM LBS trụ 25/38/45B Thanh Hiệp tuyến 473CM	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 25/38/45 đường Thanh Tân tuyến 471CM - Cắt DS trụ 25/38/46 đường Thanh Tân tuyến 471CM	Do thay đổi kế hoạch công tác					
4	15-10-25	08h00	15-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV từ 25/1 Trần Phú tuyến 479TN	Tại Recloser trụ 25/1 Trần Phú tuyến 477TN	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 25/1 Trần Phú tuyến 477TN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 25/1B đường Trần Phú tuyến 477TN - Cắt DS trụ 25C đường Trần Phú tuyến 477TN	Do thay đổi kế hoạch công tác					

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**